

Số: **14** /KH-BCĐ

Lạng Sơn, ngày **25** tháng 01 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai
đoạn 2011 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016 - 2030**

TỈNH LẠNG SƠN

Số: **14**

Ngày: **25/01/17**

Thực hiện Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án 641);

Căn cứ Thông báo số 3040/BĐPĐA-VP ngày 28/7/2015 của Ban điều phối Đề án 641 Trung ương về việc thông báo hướng dẫn của Bộ Tài chính về quản lý tài chính, kinh phí thực hiện Đề án 641.

Ban Chỉ đạo (BCĐ) thực hiện Đề án 641 tỉnh Lạng Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2016 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát triển thể lực, tầm vóc người Lạng Sơn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từng bước nâng cao chất lượng giống nòi và tăng tuổi thọ khỏe mạnh của người Lạng Sơn.

2. Yêu cầu

Triển khai, thực hiện phải đồng bộ, thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

Tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự nhận thức, hiểu biết của xã hội về kế hoạch thực hiện Đề án 641 để hình thành phong trào toàn xã hội cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người trên địa bàn toàn tỉnh.

Định kỳ hằng năm, giai đoạn có báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch để rút ra bài học kinh nghiệm, khắc phục kịp thời những hạn chế và đề ra phương hướng, giải pháp trong thời gian tiếp theo.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Phát triển thể lực, tầm vóc người Lạng Sơn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; từng bước nâng cao chất lượng giống nòi và tăng tuổi thọ khỏe mạnh của người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Mục tiêu cụ thể

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh, giảm mạnh tỉ lệ suy dinh dưỡng để cải thiện các chỉ số cơ bản của trẻ em 5 tuổi và đảm bảo các tiêu chí đánh giá thể lực, tầm vóc thân thể của thanh niên lứa tuổi trưởng thành.

- Cải thiện tầm vóc thân thể của thanh niên đạt nhịp độ tăng trưởng ổn định theo các tiêu chí sau:

+ Đối với nam 18 tuổi: Năm 2020 chiều cao trung bình 167 cm; năm 2030 chiều cao trung bình 168,5 cm.

+ Đối với nữ 18 tuổi: Năm 2020 chiều cao trung bình 156 cm; năm 2030 chiều cao trung bình 157,5 cm.

- Cải thiện thể lực, đặc biệt là sức bền và sức mạnh của đa số thanh niên có bước phát triển rõ rệt, thu hẹp khoảng cách so với các nước phát triển ở Châu Á theo các tiêu chí sau:

+ Đối với nam 18 tuổi: Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 1.050 m vào năm 2020; 1.150m vào năm 2030. Lực bóp tay thuận đạt trung bình 45 kg năm 2020; 48 kg năm 2030.

+ Đối với nữ 18 tuổi: Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 850m vào năm 2020; 1.000m năm 2030. Lực bóp tay thuận đạt trung bình 30 kg năm 2020; 34 kg năm 2030.

- Hình thành phong trào của toàn xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; mở rộng các hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí lành mạnh, giúp con người phát triển hài hòa về thể lực, trí lực, tâm lực.

- Tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên nhằm giảm thiểu các bệnh về tim mạch, bệnh béo phì, bệnh gây bất bình thường về chiều cao thân thể, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Phạm vi, đối tượng

a) **Phạm vi:** Thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh, chỉ đạo thực hiện điểm tại các huyện: Lộc Bình, Bắc Sơn, Tràng Định và thành phố Lạng Sơn.

b) **Đối tượng:** Bà mẹ mang thai, trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên đến 18 tuổi.

3. Phân công thực hiện các chương trình của Đề án

Đề án gồm có 04 Chương trình, trong đó Chương trình 01 do BCD Trung ương thực hiện trong giai đoạn từ năm 2011 - 2015 (đã hoàn thành), đối với cấp tỉnh tiếp thu kết quả nghiên cứu của Trung ương để áp dụng triển khai thực hiện phù hợp. Trong giai đoạn 2016 - 2030, BCD tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình 02, Chương trình 03 và Chương trình 04.

a) **Chương trình 01: Nghiên cứu triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tầm vóc người Việt Nam.**

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Thống kê tỉnh.

- Nhiệm vụ: xây dựng các chỉ số sinh học và các tiêu chí, tiêu chuẩn phát triển thể lực, tầm vóc; tổng hợp và xác định tần số bệnh tật gây bất thường về tầm vóc thân thể, thể lực độ tuổi từ 03 tuổi đến 18 tuổi trên 100% các trường mầm non và phổ thông trên địa bàn toàn tỉnh; đề xuất một số biện pháp can thiệp.

b) Chương trình 02: Chăm sóc dinh dưỡng kết hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố, Tỉnh Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Nhiệm vụ: Xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai, trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên đến 18 tuổi. Tập trung một số nội dung sau:

+ Tiếp tục chương trình chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ em dưới 5 tuổi;

+ Ứng dụng, đề xuất thực đơn dinh dưỡng hằng ngày phù hợp với các đối tượng của Đề án;

+ Thí điểm hướng dẫn và thực hiện chế độ chăm sóc dinh dưỡng đối với học sinh mẫu giáo, tiểu học, THCS và THPT;

+ Xây dựng và triển khai chương trình sữa học đường đối với học sinh mẫu giáo, tiểu học;

+ Đánh giá tổng hợp sự lồng ghép Đề án này với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

- Đảm bảo 100% các xã, phường, thị trấn có đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất y tế; 100% các trường học có nhân viên y tế và phòng y tế. Nâng cao chất lượng của bếp ăn tập thể trong các nhà trường đảm bảo yêu cầu theo quy định.

- Tiêu chí đánh giá: Đến năm 2020, mở rộng hướng dẫn, chăm sóc chế độ dinh dưỡng cho 100% số trường mẫu giáo và phổ thông trên địa bàn tỉnh. Mở rộng triển khai chương trình sữa học đường đối với các trường mẫu giáo và tiểu học.

c) Chương trình 03: Phát triển thể lực, tầm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố, Tỉnh Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Nhiệm vụ: Từng bước nâng cao chất lượng giờ học thể dục chính khóa; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao (TDTT) ngoại khóa, hướng dẫn học sinh tự luyện tập TDTT để tăng cường thể lực, cải thiện chiều cao thân thể.

+ Khảo sát thực trạng TDTT trường học, thể chất và sức khỏe học sinh là đối tượng của Đề án.

+ Cải thiện và tăng cường điều kiện phục vụ hoạt động TDTT trong trường học bao gồm: cơ chế chính sách, tổ chức quản lý, nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện.

+ Đảm bảo chất lượng dạy và học thể dục chính khóa, các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; thực hiện chương trình giáo dục thể chất hợp lý có kết hợp với giáo dục quốc phòng, triển khai đồng bộ với công tác y tế học đường và dinh dưỡng học đường.

+ Tổ chức các lớp năng khiếu thể thao tự chọn ở trường học, đặc biệt ở các trường trung học cơ sở, thành lập các câu lạc bộ TDTT trong trường học.

- Tiêu chí đánh giá đến năm 2020:

+ 100% các trường phổ thông có câu lạc bộ TDTT, có hệ thống cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động TDTT, có đủ giáo viên và hướng dẫn viên TDTT, nâng cao chất lượng dạy học thể dục nội khóa kết hợp với hoạt động thể thao ngoại khóa.

+ 15% số trường phổ thông, chuyên nghiệp có nhà đa năng, duy trì 100% các trường có sân tập TDTT ngoài trời.

+ Hằng năm duy trì việc mở các lớp năng khiếu đào tạo, bồi dưỡng tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao của tỉnh và các lớp năng khiếu thể thao do các địa phương tổ chức cho học sinh, thanh thiếu niên.

+ Phân đầu 100% các thôn, khối phố có Nhà văn hóa và sân tập TDTT đơn giản; 100% các xã, phường, thị trấn có sân tập TDTT.

- Đến năm 2030, duy trì, đảm bảo các tiêu chí đánh giá nêu trên, quan tâm đầu tư từng bước nâng cao chất lượng.

d) Chương trình 04: Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn, UBND các huyện, thành phố, Tỉnh Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Nhiệm vụ: Các cấp, các ngành, các cơ quan truyền thông của địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục, truyền thông, tiếp thị xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi xã hội và huy động sự tham gia của toàn xã hội trong các hoạt động của Đề án, tập trung vào tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng đối với trẻ sơ sinh, thanh thiếu niên và người dân; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp tập luyện TDTT, xây dựng lối sống lành mạnh, phòng chống các nguy cơ lây nhiễm bệnh tật...

- Tiêu chí đánh giá: Hằng năm, tổ chức tuyên truyền giáo dục để hình thành phong trào xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh đối với 100% các trường mầm non, phổ thông và chuyên nghiệp.

4. Các giải pháp thực hiện

a) Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

- Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch, rà soát, đánh giá, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan tới chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển giáo dục thể chất và TDTT trường học.

- Xây dựng quy hoạch phát triển cơ sở vật chất TDTT, bổ sung chức năng hỗ trợ giáo dục thể chất trường học đối với các cơ sở tập luyện, thi đấu của ngành TDTT các cấp. Các cơ sở này phải có kế hoạch phục vụ miễn phí tối đa cho giáo dục thể chất trường học trên từng địa bàn.

- Ban hành các quy định khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, xây dựng công trình TDTT trường học, các công trình dịch vụ TDTT, tham gia tài trợ, hỗ trợ cho việc thực hiện các mục tiêu của Đề án, các nhiệm vụ của từng chương trình.

- Nhà nước có chính sách hỗ trợ vốn, cơ chế chính sách thích hợp nhằm huy động sự tham gia của xã hội, nhà trường, doanh nghiệp, tạo ra nhiều sản phẩm thực phẩm giàu dinh dưỡng trước hết là sữa, trứng cho trẻ em có đủ dinh dưỡng phát triển thể lực, tầm vóc.

- Xây dựng trường năng khiếu TDTT của tỉnh, mở các lớp năng khiếu thể thao trong các trường phổ thông và các địa phương.

- Thực hiện Đề án này lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan tới phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt từ năm 2011 - 2030, nhưng không trùng lặp về nội dung.

- Xây dựng chế độ kiểm tra, đánh giá định kỳ và cơ chế giám sát thực hiện các mục tiêu của Đề án, các nhiệm vụ của từng chương trình.

- Đầu tư cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện để phát triển chiều cao cho học sinh; trang bị các dụng cụ kiểm tra tiêu chí đánh giá thể lực, tầm vóc cho các nhà trường phổ thông: đồng hồ bấm giờ, thiết bị đo lực bóp tay...

b) Nhóm giải pháp huy động nguồn lực

- Tăng cường đầu tư, kết hợp với huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa, các nguồn vốn viện trợ chính thức, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi... Trong đó, ngân sách nhà nước ưu tiên cho các đối tượng chính sách, vùng sâu, vùng xa.

- Huy động nguồn nhân lực phục vụ Đề án từ đội ngũ cán bộ, giáo viên TDTT các trường học, cán bộ làm công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng của ngành Y tế.

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ, đầu tư và liên doanh, liên kết trong việc triển khai các hoạt động có liên

quan tới Đề án. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia rộng rãi của các thành phần kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh hợp tác trong ứng dụng khoa học về thể chất, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức về kinh nghiệm, chuyên gia công nghệ, thiết bị nghiên cứu phục vụ các nội dung của Đề án.

- Huy động sự ủng hộ, tham gia tích cực của Ủy ban MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội... trong việc triển khai thực hiện Đề án.

c) Nhóm giải pháp giáo dục, truyền thông

- Tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự hiểu biết của xã hội về Đề án để hình thành phong trào của toàn xã hội cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Đề án, tuyên truyền giáo dục cho mọi người dân biết tự chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường.

- Huy động các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và xây dựng mạng lưới cộng tác viên tuyên truyền, vận động trực tiếp tới từng hộ gia đình về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam trong toàn tỉnh.

- Đăng tải các thông tin về Đề án trên Trang thông tin điện tử của tỉnh, của các ngành liên quan, thiết lập hệ cơ sở dữ liệu về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam ở các trường học.

5. Nguồn vốn thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án được thực hiện lồng ghép với với các Chương trình Mục tiêu quốc gia và các chương trình liên quan đến tầm vóc, thể lực con người đang được thực hiện trên địa bàn tỉnh và kinh phí của địa phương (Theo Công văn số 3549/BTC-HCSN ngày 18/3/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý tài chính, kinh phí thực hiện Đề án thông thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Là cơ quan thường trực BCD tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án, các chương trình thành phần; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các ngành, cơ quan liên quan và các địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch này.

Chủ trì thực hiện Chương trình 03 và Chương trình 04. Tổng hợp tình hình thực hiện Đề án, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo định kỳ hằng năm và kết thúc giai đoạn 5 năm. Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí và dự toán kinh phí thực hiện.

2. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Chương trình 01 và Chương trình 02.

3. Các sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai các chương trình của Đề án tại các trường học trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, tổ chức hướng dẫn kiểm tra đánh giá tiêu chuẩn về thể lực, tầm vóc cho học sinh phổ thông. Thực hiện tốt chương trình chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh.

4. Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan, các địa phương, cân đối, bố trí ngân sách, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất thực hiện Đề án; hướng dẫn quản lý tài chính, kinh phí của Đề án; xây dựng các cơ chế chính sách huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước để thực hiện Đề án.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành của tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với cơ quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, chương trình triển khai thực hiện Đề án; đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách thích hợp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

6. UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện Đề án này trên địa bàn.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh, theo chức năng của mình phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án./.

Nơi nhận:

- Văn phòng điều phối Đề án 641 TW (BC);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các thành viên BCĐ Đề án 641 tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CPVP UBND tỉnh,
các Phòng: KGVX, NC, TH, TH-CB;
- Lưu: VT, KGVX(LHH).

63

TRƯỞNG BAN



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Tiến Thiệu**